

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ - TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ các Điều 397, Điều 212 và Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 380/2021/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu “*Công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:*

- Chị **Phạm Thị Thu T**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh **Phạm Đức L**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh Phạm Đức L và chị Phạm Thị Thu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 17-02-2020 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, là hôn nhân hợp pháp.

[2] Anh Phạm Đức L và chị Phạm Thị Thu T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Tòa án đã hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày 01-12-2021.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự

ngày 01-12-2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày hòa giải đoàn tụ không thành, lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đức L và chị Phạm Thị Thu T.

+ Về con chung: Các đương sự xác định quá trình chung sống không có con chung nên không đặt ra để xem xét.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định quá trình chung sống vợ chồng không tạo lập được tài sản chung, không nợ của ai nên không yêu gì. Do vậy, Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Đức L và chị Phạm Thị Thu T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về việc công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh L, chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002719 ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Anh L, chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVDS.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)  
**Hoàng Văn Bình**